

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

Mã hồ sơ: H22.08-241126-0001
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ - UBND

Hà Giang, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng,
giải trí trong Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh
giai đoạn 2024 - 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2027; Luật Du lịch năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 02/8/2021 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy Hà Giang về phát triển du lịch tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Tỉnh ủy Hà Giang về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh về phát triển sản phẩm du lịch tỉnh Hà Giang giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-UBND ngày 23/8/2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh, giai đoạn 2022-2030;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 220/TTr-SNN-KL ngày 29/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh giai đoạn 2024 - 2030, với các nội dung sau:

1. Tên đề án: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh, giai đoạn 2024 - 2030.

2. Phạm vi thực hiện: Toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp trong Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh do Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh quản lý tại địa bàn 11 xã/3 huyện, thành phố, bao gồm: Xã Thanh Thủy, Lao Chải, Xín Chải, Thanh Đức, Phương Tiến, Cao Bồ, Quảng Ngần, Thượng Sơn thuộc huyện Vị Xuyên; xã Phương Độ, Phương Thiện thuộc Thành phố Hà Giang; xã Túng Sán thuộc huyện Hoàng Su Phì.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030

4. Cơ quan thực hiện: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5. Mục tiêu của đề án

5.1 Mục tiêu chung

Bảo tồn và phát huy bền vững các hệ sinh thái rừng, cảnh quan thiên nhiên và các giá trị văn hóa, lịch sử, tín ngưỡng gắn với bản sắc văn hóa dân tộc thông qua việc khai thác, phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng.

Thu hút, kêu gọi đầu tư để thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, các giá trị cảnh quan tự nhiên; tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân và giảm nghèo bền vững tại vùng đệm và vùng lõi thuộc Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

5.2 Mục tiêu cụ thể

** Đến năm 2025 (giai đoạn 2024 - 2025)*

Kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư đến hợp tác liên doanh liên kết hoặc thuê môi trường rừng để tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, thực hiện hoàn thành các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật, xây dựng mới cơ sở hạ tầng thiết yếu (các công trình tạm, đường giao thông kết nối, hệ thống cấp nước, hệ thống điện nội bộ...) phục vụ công tác đầu tư xây dựng cho giai đoạn tiếp theo tại các tuyến, điểm du lịch.

** Đến năm 2030 (giai đoạn 2026-2030)*

- Xây dựng hoàn thiện các điểm cho thuê môi trường rừng đầy đủ các hạng mục dịch vụ, hạ tầng có quy mô và các hạng khác nhau để đáp ứng nhu cầu của du khách trong và ngoài nước; tạo công ăn việc làm ổn định cho lao động địa phương thông qua đào tạo.

- Tất cả các tuyến du lịch của Đề án được triển khai xây dựng các hạng mục công trình và đưa vào khai thác phục vụ du khách.

- Hoàn thiện hệ thống thu gom rác thải tại các điểm, tuyến du lịch; lắp đặt hoàn thiện hệ thống PCCCR; xây dựng các biển chỉ dẫn, biển báo tuyên truyền nội quy, quy định về bảo vệ môi trường trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

- Tất cả các tuyến, điểm du lịch được vận hành và hoạt động hiệu quả về môi trường, kinh tế và xã hội, góp phần tích cực vào các nỗ lực bảo tồn, nâng cao nhận thức và thu nhập cho Khu BTTN Tây Côn Lĩnh và cộng đồng địa phương.

6. Các tuyến, điểm tổ chức hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

6.1. Các tuyến du lịch

- (1) Tuyến số 1: Mào Phìn - Đỉnh Tây Côn Lĩnh - Chúng Phùng;
- (2) Tuyến số 2: Lũng Tao - Đỉnh Tây Côn Lĩnh - Chúng Phùng;
- (3) Tuyến số 3: Lũng Vài - Rừng chè cổ thụ;
- (4) Tuyến số 4: Đán Khao - Đỉnh Thượng Sơn.

6.2. Các điểm du lịch

- (1) Điểm du lịch sinh thái rừng Trúc Hoa;
- (2) Điểm du lịch sinh thái Tổng Quá Sủ;
- (3) Điểm du lịch sinh thái Thung lũng Hoa Đào;
- (4) Điểm du lịch sinh thái Mào Phìn;
- (5) Điểm du lịch sinh thái Túng Sán;
- (6) Điểm du lịch sinh thái Vườn thực vật;
- (7) Điểm du lịch sinh thái Đỉnh Tây Côn Lĩnh;
- (8) Điểm du lịch sinh thái Lũng Vài;
- (9) Điểm du lịch sinh thái suối Cự Sâu;
- (10) Điểm du lịch sinh thái Đán Khao.

7. Vị trí, địa điểm, quy mô, vật liệu, chiều cao, mật độ, tỷ lệ dự kiến, thời gian tồn tại của các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

7.1. Các tuyến du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và giải trí

(1) Tuyến số 1: Mào Phìn - Đỉnh Tây Côn Lĩnh - Chúng Phùng;

- Vị trí, địa điểm và quy mô: Tuyến đi qua các xã Phương Tiến, Lao Chải huyện Vị Xuyên thuộc các khoảnh: 18, 19, 17, 20, 16, tiểu khu 120B, 121A, 120A.

- Tổng chiều dài tuyến là 17 km.

- Loại hình du lịch trên tuyến: Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái - trải nghiệm thiên nhiên và Du lịch khám phá/mạo hiểm leo núi.

- Các hạng mục đầu tư: Trạm dừng chân, giải khát, sạc điện thoại, thùng rác, biển báo; Hệ thống thùng rác thu gom rác thải; Bảng biển chỉ dẫn thông tin du lịch; Khu nhà vệ sinh, tắm tráng, thay đồ, khu bể chứa nước kết hợp phòng cháy; Tu bổ, nâng cấp tuyến đường; Khu cắm trại; Điểm checkin, ngắm cảnh...

- Vị trí xây dựng: Thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi (theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP).

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2030.

(2) Tuyến số 2: Lũng Tao - Đỉnh Tây Côn Lĩnh - Chúng Phùng

- Vị trí, địa điểm và quy mô: Tại xã Cao Bồ huyện Vị Xuyên và xã Túng Sán huyện Hoàng Su Phì thuộc các khoảnh: 10, 8, 4, 3, 9; tiểu khu: 143, 194B, 120A.

- Tổng chiều dài tuyến là 12 km.

- Loại hình du lịch trên tuyến: Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái - trải nghiệm thiên nhiên và Du lịch khám phá/mạo hiểm leo núi.

- Các hạng mục đầu tư: Trạm dừng chân, giải khát, sạc điện thoại, thùng rác, biển báo; Hệ thống thùng rác thu gom rác thải; Bảng biển chỉ dẫn thông tin du lịch; Khu nhà vệ sinh, tắm tráng, thay đồ, khu bể chứa nước kết hợp phòng cháy; Tu bổ, nâng cấp tuyến đường; Khu cắm trại; Điểm checkin, ngắm cảnh...

- Vị trí xây dựng: Thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi (*theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*).

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2030.

(3) Tuyến số 3: Lũng Vài - Rừng chè cổ thụ

- Vị trí, địa điểm và quy mô: Tại xã Phương Độ, thành phố Hà Giang thuộc khoảnh: 10, 11, 12, tiểu khu: 126 và 126A.

- Tổng chiều dài tuyến là 4 km.

- Loại hình du lịch trên tuyến: Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái - trải nghiệm thiên nhiên.

- Các hạng mục đầu tư: Trạm dừng chân, giải khát, sạc điện thoại, thùng rác, biển báo; Hệ thống thùng rác thu gom rác thải; Bảng biển chỉ dẫn thông tin du lịch; Khu nhà vệ sinh, tắm tráng, thay đồ, khu bể chứa nước kết hợp phòng cháy; Tu bổ, nâng cấp tuyến đường; Khu cắm trại; Điểm checkin, ngắm cảnh...

- Vị trí xây dựng: Thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi (*theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*).

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024- 2030.

(4) Tuyến số 4: Đán Khao - Đỉnh Thượng Sơn

- Vị trí, địa điểm và quy mô: Xã Thượng Sơn huyện Vị Xuyên thuộc khoảnh: 2; tiểu khu: 232.

- Tổng chiều dài tuyến là 3 km.

- Loại hình du lịch trên tuyến: Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái - trải nghiệm thiên nhiên.

- Các hạng mục đầu tư: Trạm dừng chân, giải khát, sạc điện thoại, thùng rác, biển báo; Hệ thống thùng rác thu gom rác thải; Bảng biển chỉ dẫn thông tin du lịch; Khu nhà vệ sinh, tắm tráng, thay đồ, khu bể chứa nước kết hợp phòng cháy; Tu bổ, nâng cấp tuyến đường; Khu cắm trại; Điểm checkin, ngắm cảnh...

- Vị trí xây dựng: Thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi (*theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*).

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

7.2. Các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và giải trí

(1) Điểm du lịch sinh thái rừng Trúc Hoa

- Vị trí: Khoảnh 16, 17, 18 tiểu khu 120B và Khoảnh 18, 20, 21 tiểu khu 120A, xã Phương Tiến, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 185,56 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 11,82 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), bao gồm:

+ Phân khu dịch vụ hành chính 9,09 ha, trong đó: Cụm dịch vụ đón tiếp kết hợp lưu trú diện tích 3,0 ha; Cụm dịch vụ, nhà hàng, giải trí và chăm sóc sức khỏe diện tích 2,0 ha; Cụm công trình lưu trú diện tích 3,6 ha; Cụm nhà tạm và các loại công trình phục vụ DLST khác diện tích 0,49 ha).

+ Phục hồi sinh thái 2,73 ha, trong đó: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 2,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,03 ha.

- Mật độ, tỷ lệ xây dựng các công trình: Đối với phân khu phục hồi sinh thái không quá 2% và phân khu dịch vụ hành chính không quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(2) Điểm du lịch sinh thái Tổng Quá Sủ

- Vị trí: Khoảnh 6, 7, 8, 9, 11, 13 tiểu khu 114A; Khoảnh 7, 13, 14 tiểu khu 114B; Khoảnh 2, 6, 7, 8, 11, 12, 13, 16, 17, 18 tiểu khu 120B, xã Phương Tiến, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 410,22 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 15,67 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), bao gồm:

+ Phân khu dịch vụ hành chính 12,31 ha, trong đó: Cụm dịch vụ đón tiếp kết hợp lưu trú diện tích 4 ha; Cụm dịch vụ, nhà hàng, giải trí và chăm sóc sức khỏe diện tích 3 ha; Cụm công trình lưu trú diện tích 4,5 ha; Cụm nhà tạm và các loại công trình phục vụ DLST khác diện tích 0,81 ha.

+ Phân khu phục hồi sinh thái 3,36 ha, trong đó: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 3 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,16 ha.

- Mật độ, tỷ lệ xây dựng các công trình: Đối với phân khu phục hồi sinh thái không quá 2% và phân khu dịch vụ hành chính không quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(3) Điểm du lịch sinh thái Thung lũng Hoa Đào

- Vị trí: Khoảnh 10, tiểu khu 114A; Khoảnh 11, 12, 13, 17, 18, 19, 23, 24, 29 tiểu khu 121A, xã Lao Chải, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 392,93 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 16,75 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), bao gồm:

- + Phân khu hành chính 13,75 ha, trong đó: Cụm dịch vụ đón tiếp kết hợp lưu trú diện tích 5,0 ha; Cụm dịch vụ, nhà hàng, giải trí và chăm sóc sức khỏe diện tích 4,0 ha; Cụm công trình lưu trú diện tích 4,5 ha; Cụm nhà tạm và các loại công trình phục vụ DLST khác diện tích 0,25 ha.

- + Phân khu phục hồi sinh thái 3,0 ha, trong đó: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 2,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,3 ha.

- Mật độ, tỷ lệ xây dựng các công trình: Đối với phân khu phục hồi sinh thái không quá 2% và phân khu dịch vụ hành chính không quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(4) Điểm du lịch sinh thái Mào Phìn

- Vị trí: Khoảnh 19, 22, 23 tiểu khu 120A, xã Lao Chải, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 224,5 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 14,8 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), bao gồm:

+ Phân khu dịch vụ hành chính 11,0 ha, trong đó: Cụm dịch vụ đón tiếp kết hợp lưu trú diện tích 4,0 ha; Cụm dịch vụ, nhà hàng, giải trí và chăm sóc sức khỏe diện tích 3,0 ha; Cụm công trình lưu trú diện tích 3,3 ha; Cụm nhà tạm và các loại công trình phục vụ DLST khác diện tích 0,7 ha.

+ Phân khu phục hồi sinh thái 3,8 ha, trong đó: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 3 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,6 ha.

- Mật độ, tỷ lệ xây dựng các công trình: Đối với phân khu phục hồi sinh thái không quá 2% và phân khu dịch vụ hành chính không quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(5) Điểm du lịch sinh thái Túng Sán

- Vị trí: Khoảnh 18, 24, 27, 28, 29 tiểu khu 121A; Khoảnh 1, 2, 3, 6, 7, 8, 9 tiểu khu 194B, xã Túng Sán, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 769,39 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 18,84 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), bao gồm:

+ Phân khu dịch vụ hành chính 11,54 ha, trong đó: Cụm dịch vụ đón tiếp kết hợp lưu trú diện tích 4,0 ha; Cụm dịch vụ, nhà hàng, giải trí và chăm sóc sức khỏe diện tích 3,0 ha; Cụm công trình lưu trú diện tích 3,6 ha; Cụm nhà tạm và các loại công trình phục vụ DLST khác diện tích 0,94 ha.

+ Phân khu phục hồi sinh thái 7,3 ha, trong đó: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 6,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,6 ha).

- Mật độ, tỷ lệ xây dựng các công trình: Đối với phân khu phục hồi sinh thái không quá 2% và phân khu dịch vụ hành chính không quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(6) Điểm du lịch sinh thái Vườn thực vật

- Vị trí: Khoảnh 18, 19, 20, 22, 23, 24, 25 tiểu khu 120A, xã Lao Chải, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 197,43 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 12,9 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), bao gồm:

+ Phân khu dịch vụ hành chính dịch vụ 9,87 ha, trong đó: Cụm dịch vụ, đón tiếp và nghỉ dưỡng diện tích 1,8 ha; Cụm dịch vụ, nhà hàng, giải trí và chăm sóc sức khỏe diện tích 1,6 ha; Cụm công trình lưu trú diện tích 2,1 ha; Các công trình nhà tạm, công trình xây dựng khác diện tích 4,37 ha.

+ Phân khu Phục hồi sinh thái 3,03 ha, trong đó: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 2,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,33 ha.

- Mật độ, tỷ lệ xây dựng các công trình: Đối với phân khu phục hồi sinh thái không quá 2% và phân khu dịch vụ hành chính không quá 5% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh liên doanh liên kết, cho thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(7) Điểm du lịch sinh thái đỉnh Tây Côn Lĩnh

- Vị trí: Khoảnh 3, 4, 5 tiểu khu 194B và khoảnh 5 tiểu khu 143, xã Phương Tiến, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 114,56 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 2,18 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), toàn bộ diện tích thuộc phân khu phục hồi sinh thái, trong đó gồm: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,2 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 1,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,48 ha.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng: Không quá 2% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh cho thuê môi trường rừng hoặc liên doanh liên kết với các tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

8) Điểm du lịch sinh thái Lùng Vài

- Vị trí: Khoảnh 10; 11; 12, tiểu khu 126, khoảnh 11; 12, tiểu khu 126A xã Phương Độ, Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 192,36 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 3,65 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), toàn bộ diện tích thuộc phân khu phục hồi sinh thái, trong đó gồm: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,1 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 3,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,05 ha.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng: Không quá 2% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh cho thuê môi trường rừng hoặc liên doanh liên kết với các tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

9) Điểm du lịch sinh thái suối Cự Sâu

- Vị trí: Khoảnh 4, 8, 11 Tiểu khu 143A, xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 325,98 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 3,26 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), toàn bộ diện tích thuộc phân khu phục hồi sinh thái, trong đó gồm: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,3 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 2,5 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,46 ha.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng: Không quá 2% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh cho thuê môi trường rừng hoặc liên doanh liên kết với các tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

(10) Điểm du lịch sinh thái Đán Khao

- Vị trí: Khoảnh 10; 11; 12, tiểu khu 126, khoảnh 11; 12, tiểu khu 126A, xã Thượng Sơn, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

- Diện tích: 221,42 ha.

- Diện tích quy hoạch dự kiến xây dựng các công trình phục vụ du lịch là 3,32 ha (*Vị trí xây dựng thực hiện trên đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi theo quy định tại điểm 3, 4 khoản 7, điều 1, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*), toàn bộ diện tích thuộc phân khu phục hồi sinh thái, trong đó gồm: Trạm cứu hộ, điểm dừng chân, chòi

vọng cảnh và bảo vệ rừng diện tích 0,26 ha; Cụm lắp dựng phục vụ DLST diện tích 2,75 ha; Các công trình hạ tầng kỹ thuật, phụ trợ khác diện tích 0,31 ha.

- Mật độ, tỷ lệ dự kiến xây dựng: Không quá 2% diện tích trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Vật liệu xây dựng: Lắp ghép bằng thép, gỗ... vật liệu địa phương thân thiện với môi trường.

- Chiều cao: Thấp hơn hoặc bằng chiều cao của cây rừng tại khu vực xây dựng nhưng không quá 12m (Chiều cao cụ thể từng công trình được xác định khi lập dự án đầu tư).

- Thời gian tồn tại công trình: Tối đa bằng thời gian trong hợp đồng hợp tác, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng.

- Phương thức tổ chức: Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh cho thuê môi trường rừng hoặc liên doanh liên kết với các tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng hoặc tự tổ chức kinh doanh du lịch sinh thái.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2030.

8. Các giải pháp để tổ chức thực hiện đề án

Bao gồm 15 nhóm giải pháp sau:

(1) Nhóm giải pháp bảo vệ môi trường du lịch, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;

(2) Nhóm các giải pháp về cơ chế, chính sách và quản lý;

(3) Nhóm các giải pháp nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực du lịch;

(4) Nhóm giải pháp phát triển cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch;

(5) Nhóm giải pháp phát triển loại hình, sản phẩm du lịch;

(6) Nhóm giải pháp đầu tư du lịch;

(7) Nhóm giải pháp liên kết phát triển du lịch;

(8) Nhóm giải pháp xúc tiến quảng bá và phát triển thị trường du lịch;

(9) Nhóm giải pháp phát triển cộng đồng và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bản địa;

(10) Nhóm giải pháp về diễn giải, giáo dục;

(11) Nhóm giải pháp về an ninh, an toàn trong tổ chức hoạt động du lịch;

(12) Nhóm giải pháp chuyển đổi số hướng đến du lịch thông minh;

(13) Nhóm giải pháp về vốn và nguồn lực đầu tư;

(14) Nhóm giải pháp về phương thức tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí;

(15) Nhóm giải pháp về giá cho thuê môi trường rừng theo quy định.

9. Trách nhiệm tổ chức giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh có trách nhiệm phối hợp với các Chủ đầu tư, chính quyền địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện thường xuyên việc đánh giá và giám sát đảm bảo hạn chế những tác động tiêu cực của hoạt động du lịch tới thiên nhiên và môi trường, hoạt động giám sát bao gồm:

- Giám sát đánh giá các hoạt động du lịch liên quan đến bảo vệ và phát triển rừng;
- Giám sát đánh giá việc xây dựng các công trình du lịch theo các quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật du lịch và cam kết của nhà đầu tư;
- Giám sát đánh giá các hoạt động kinh doanh du lịch về nội dung hoạt động các yếu tố an toàn cho người tham gia;
- Giám sát đánh giá các hoạt động có trong báo cáo về đánh giá tác động môi trường hay cam kết bảo vệ môi trường để đảm bảo tính tuân thủ và việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu, bồi hoàn;
- Giám sát đánh giá hoạt động phối hợp của các bên tham gia hoạt động du lịch sinh thái trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh;
- Tổ chức các cuộc kiểm tra định kỳ để đảm bảo các hoạt động du lịch tuân thủ quy định và tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường;
- Thực hiện kiểm tra đột xuất để kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm, đặc biệt là khi có dấu hiệu vi phạm hoặc khi nhận được phản hồi tiêu cực từ du khách và cộng đồng;
- Các cơ quan, ban ngành địa phương có liên quan thực hiện giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức công bố công khai Đề án theo quy định. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ rừng đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành, nâng cao năng lực, hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, hoạt động của Đề án được phê duyệt; đề xuất xây dựng các chương trình, dự án, nhiệm vụ cụ thể trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt; tổ chức xúc tiến, kêu gọi các dự án đầu tư phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ của các cơ quan có thẩm quyền cũng như có các giải pháp huy động nguồn vốn đầu tư hợp pháp nhằm triển khai đạt các mục tiêu đề ra của Đề án và phù hợp với Phương án quản lý rừng bền vững của Khu BTTN Tây Côn Lĩnh đến năm 2030 đã được phê duyệt.

- Quản lý, sử dụng kinh phí cho thuê môi trường rừng, kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng, các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và các nguồn thu khác cho việc đầu tư cơ sở hạ tầng, mua sắm các trang thiết bị, sửa chữa phương tiện, hỗ trợ kinh phí cho lực lượng tham gia bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng của đơn vị đảm bảo hiệu quả.

- Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức giám sát các hoạt động du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong lâm phần đơn vị quản lý đảm bảo thường xuyên, liên tục và đánh giá theo định kỳ hàng năm, giai đoạn theo quy định của pháp luật. Các tiêu chí giám sát bao gồm: Bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn và sử dụng hợp lý cảnh quan thiên nhiên, bảo vệ môi trường, số lượng khách du lịch...

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan để tổng hợp, báo cáo, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan theo định kỳ hàng năm hoặc đột xuất.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thẩm định nội dung đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Chủ rừng trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động của Đề án đã được phê duyệt, đảm bảo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đầu tư, đất đai, du lịch, bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan. Đồng thời, hỗ trợ đơn vị chủ rừng trong xây dựng hồ sơ tiêu chí kỹ thuật để tổ chức lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan thẩm định dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của nhà đầu tư được xét chọn thuê môi trường rừng đảm bảo phù hợp với Phương án quản lý rừng bền vững và Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu BTTN Tây Côn Lĩnh giai đoạn 2024-2030 đã được phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đảm bảo các quy định về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và các quy định khác có liên quan.

- Hỗ trợ chủ rừng trong xây dựng hồ sơ tiêu chí để tổ chức lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời hỗ trợ việc tổ chức xúc tiến, kêu gọi các dự án đầu tư phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và kêu gọi, huy động các nguồn vốn đầu tư hợp pháp để triển khai đạt được các mục tiêu của Đề án.

3. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý nhà nước về du lịch trong triển khai thực hiện Đề án; kiểm tra, giám sát và hỗ trợ, hướng dẫn đơn vị chủ rừng, các tổ chức, cá nhân hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo đúng quy định.

- Hỗ trợ công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư và liên kết, hợp tác phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu BTTN Tây Côn Lĩnh với các khu, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh gắn với nghiên cứu, định hướng phát triển sản phẩm du lịch, phát triển thị trường khách du lịch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo giai đoạn và

hàng năm đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

4. Sở Xây dựng

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chủ rừng quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng theo phân cấp; chỉ đạo chấp hành, triển khai các hoạt động liên quan đến lĩnh vực xây dựng của các dự án đầu tư du lịch trên địa bàn theo quy hoạch được duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời khi phát sinh vi phạm trên địa bàn thuộc Đề án; yêu cầu tổ chức thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Căn cứ nội dung đề án, tham mưu tích hợp các dự án thu hút đầu tư phát triển du lịch trong khu BTTN Tây Côn Lĩnh vào trong chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm của tỉnh.

- Hướng dẫn, cung cấp thông tin, tư vấn, cho các nhà đầu tư nghiên cứu khảo sát địa điểm để thực hiện các dự án đầu tư du lịch sinh thái trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh phù hợp quy định của Luật Đầu tư, luật Lâm nghiệp và các pháp luật hiện hành liên quan.

- Hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý đầu tư.

6. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn chủ rừng thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý tài chính; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra theo thẩm quyền đối với chủ rừng trong việc quản lý, sử dụng kinh phí cho thuê môi trường rừng, kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng, các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và các nguồn thu khác đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh và các đơn vị có liên quan hướng dẫn chủ đầu tư dự án thực hiện quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường có liên quan đến dự án đầu tư được triển khai theo Đề án.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hà Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác truyền thông, quảng bá tiềm năng, lợi thế về du lịch sinh thái tại Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh và tỉnh Hà Giang nói chung để kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư và truyền tải thông tin đến khách du lịch.

9. UBND các huyện Vị Xuyên, Hoàng Su Phì và Thành phố Hà Giang

- Chỉ đạo UBND các xã có diện tích nằm trong vùng đệm Khu BTTN Tây Côn Lĩnh phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng trên địa bàn. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành có liên quan hỗ trợ Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh thúc đẩy kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư kinh doanh có hiệu quả trên địa bàn.

- Chỉ đạo các ban ngành, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch tôn tạo, phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống, lễ hội, trên địa bàn để phục vụ du lịch.

- Tăng cường quảng bá, xúc tiến đầu tư thu hút các nhà đầu tư du lịch vào Khu BTTN Tây Côn Lĩnh; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

10. Trách nhiệm cộng đồng địa phương

- Tham gia các hoạt động phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo nội dung của Đề án. Phát triển các hoạt động, dịch vụ, sản phẩm du lịch tại vùng đệm, liên kết phát triển du lịch với Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

- Tham gia vào công tác giám sát hoạt động phát triển du lịch sinh thái của Khu BTTN Tây Côn Lĩnh. Kịp thời phát hiện và phản ánh những vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

11. Doanh nghiệp, cá nhân, tổ chức tham gia đầu tư du lịch sinh thái

- Thực hiện các dự án đầu tư theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng.

- Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung đã hợp đồng liên doanh liên kết hoặc thuê môi trường rừng với Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh trong công tác quản lý các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

- Phối hợp với Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh trong các hoạt động giới thiệu, quảng bá, xúc tiến, phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

- Tham gia giám sát hoạt động phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu BTTN Tây Côn Lĩnh.

(Nội dung chi tiết theo Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh, giai đoạn 2024 - 2030 và Bản đồ kèm theo đã được Giám đốc Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh (Chủ rừng), đơn vị tư vấn ký tên, đóng dấu và đã được ngành chuyên môn thẩm định theo quy định).

Điều 3. Quyết định này hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Xây dựng; Chủ tịch UBND các huyện: Vị Xuyên, Hoàng Su Phì và

thành phố Hà Giang; Giám đốc Ban quản lý rừng đặc dụng Tây Côn Lĩnh và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long